

Số: 60 /BC-TCTTKĐA

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2025

BÁO CÁO

Tóm tắt tình hình, kết quả triển khai Đề án 06/CP năm 2024
và nhiệm vụ trọng tâm năm 2025
(Từ ngày 25/12/2023 đến ngày 15/12/2024)

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP xin báo cáo tóm tắt tình hình, kết quả triển khai Đề án 06/CP năm 2024, cụ thể như sau:

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo Đề án 06: đã được Chính phủ, Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo quyết liệt bằng 06 Chỉ thị, 06 Công điện, 12 Nghị quyết và 05 Công văn. Đặc biệt, để đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất trực tiếp của Đảng; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đã ký ban hành Nghị quyết về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia với 05 quan điểm chỉ đạo và 21 nhiệm vụ trọng tâm (Nghị quyết số 57/TW ngày 22/12/2024).

Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì 11 Hội nghị trực tuyến toàn quốc. Các đồng chí Phó Thủ tướng được phân công phụ trách trực tiếp giao ban 13 buổi định kỳ, đột xuất với Tổ Công tác và các bộ, ngành để chỉ đạo giải quyết từng nhiệm vụ cụ thể. Tổ Công tác triển khai Đề án của Chính phủ phát huy vai trò thường trực, duy trì giao ban hàng tháng (08 cuộc) và trực tiếp làm việc với từng bộ, ngành để bàn giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Kiện toàn đồng chí Trung tướng Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an là Tổ phó Thường trực Tổ Công tác và 04 lãnh đạo các Bộ: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Ban Cơ yếu Chính phủ là Thành viên Tổ Công tác.

Các bộ, ngành Thành viên Tổ công tác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực triển khai Đề án, điển hình như: (1) **Văn phòng Chính phủ** ban hành hướng dẫn triển khai mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc UBND cấp tỉnh. (2) **Bộ Y tế** ban hành Hướng dẫn triển khai Sổ sức khỏe điện tử, thí điểm Giấy hẹn khám lại BHYT và Giấy chuyển tuyến BHYT điện tử trên VNeID. (3) **Bộ Xây dựng** ban hành Đề án Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030. (4) **Bộ Tài chính, Kế hoạch và đầu tư** phát huy vai trò thường trực trong việc hướng dẫn, bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 và Nghị quyết số 175. (5) **Bộ Tư pháp** tham mưu Tổ công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ có báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát, điều chỉnh phương án đơn giản hóa, lộ trình xử lý văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư.

(5) *Ngân hàng Nhà nước Việt Nam* ban hành Chỉ thị yêu cầu các tổ chức tín dụng xem xét, quyết định theo thẩm quyền áp dụng giải pháp ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư trong đánh giá khách hàng vay do Bộ Công an cung cấp, bảo đảm hoạt động cho vay an toàn, hiệu quả. (6) *UBND địa phương* đã ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 năm 2024, 04 địa phương (TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, tỉnh Ninh Thuận) đã hợp nhất 03 Ban Chỉ đạo (Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06) thành 01 Ban Chỉ đạo chung. 04 địa phương (TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, tỉnh Điện Biên, Huế) công bố ứng dụng công dân số trên địa bàn...

2. Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh hoàn thiện 05 nhóm vấn đề “*pháp lý, hạ tầng công nghệ, dữ liệu, an ninh an toàn bảo mật và nguồn lực triển khai*”, kết quả như sau:

2.1. Hoàn thiện thể chế, các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đã tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 04 Luật, 21 Nghị định và 08 Quyết định. **Đặc biệt, vào ngày 30/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Dữ liệu, đưa Việt Nam thành một trong số ít quốc gia trên thế giới ban hành được Luật Dữ liệu, đặc biệt Luật Dữ liệu được xây dựng trong thời gian ngắn nhưng đạt yêu cầu về chất lượng, nội dung và được Quốc thông qua trong 01 kỳ họp thể hiện sự quyết liệt trong chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và quyết tâm, trách nhiệm của Cơ quan thường trực trong tham mưu xây dựng.** Đồng thời, chủ động ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của các Bộ, điển hình: *Bộ Công an* ban hành 06 Thông tư liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Luật Căn cước. *Bộ Thông tin và Truyền thông* ban hành 02 Quyết định về Khung kiến trúc Chính phủ điện tử và định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. *Bộ Tài chính* ban hành 06 Thông tư quy định về đăng ký thuế và chế độ thu nộp và quản lý các lệ phí đăng ký cư trú; lệ phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư... 04 Bộ ngành (*Bộ Công an, Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp và Ngân hàng Nhà nước*) đã điều chỉnh quy trình nội bộ đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; cho phép việc sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính.

2.2. Về hạ tầng công nghệ: 63/63 địa phương, 17/21 bộ, ngành hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. 100% bộ, ngành, địa phương triển khai giải pháp chuyển đổi sử dụng VNeID là tài khoản duy nhất trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp Viễn thông đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, tính đến tháng 12/2024, mạng băng rộng di động đã phủ sóng được 99,25% số thôn bản trên toàn quốc.

2.3. Về dữ liệu: Tính đến ngày 10/12/2024, tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương đạt 67,06% (tăng 24% so với tháng 12/2023) tại bộ, ngành đạt 60,98% (tăng 31% so với tháng 12/2023). 33 địa phương

đã cơ bản hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu đất đai được đưa vào vận hành, sẵn sàng đưa vào tái sử dụng trong giải quyết các TTHC liên quan.

Các bộ, ngành tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, điển hình như: (1) **Bộ Nội vụ** đã đồng bộ 2.407.040 triệu hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức vào Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; (2) **Bộ Tài nguyên và Môi trường** xây dựng 04 dữ liệu thành phần đối với Cơ sở dữ liệu đất đai do Trung ương quản lý, 455/705 đơn vị cấp huyện hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu địa chính với hơn 46 triệu thửa đất; (3) **Bộ Tư pháp** đôn đốc các địa phương cập nhật hơn 03 triệu Sổ hộ tịch với trên 100 triệu dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch.

(3) Bộ Công an phối hợp, hỗ trợ làm sạch, tạo lập dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương, cụ thể: ⁽¹⁾ Xác thực hơn 99,6 triệu thông tin nhân khẩu trong Cơ sở dữ liệu do Bảo hiểm xã hội Việt Nam quản lý. ⁽²⁾ Xác thực, định danh và đồng bộ 24,55/25 triệu hồ sơ điện tử của học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý ngành Giáo dục. ⁽³⁾ Làm sạch 35,1/36,2 triệu dữ liệu giấy phép lái xe. ⁽⁴⁾ Hoàn thành đối soát 100% dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán và 7,12/80,8 triệu tổng số mã số thuế của Bộ Tài chính. ⁽⁵⁾ Thu thập, làm sạch dữ liệu công dân cho các hội, đoàn thể: 6.358.619 dữ liệu Hội nông dân, 4.163.081 dữ liệu Hội người cao tuổi công dân, 2.221.929 dữ liệu Hội cựu chiến binh công dân, 1.733.525 dữ liệu Hội chữ thập đỏ, 1.441.865 dữ liệu Hội người có công, 40.150.670 dữ liệu Hội người lao động.

2.4. Về an ninh, an toàn bảo mật: 11/13 Bộ, ngành và 62/63 địa phương đã đảm bảo an ninh an toàn hệ thống theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 708/BTTTT-CATT ngày 02/3/2024.

2.5. Về nguồn lực triển khai:

- **Kinh phí:** 63/63 địa phương đã chủ động bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 năm 2024 từ nguồn kinh phí của địa phương, với tổng số tiền hơn 2 nghìn tỷ đồng. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu cho cấp có thẩm quyền giao bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn cho 02 dự án công nghệ thông tin của Bộ Công an với số vốn là 400 tỷ đồng và chuẩn bị đầu tư dự án Trung tâm dữ liệu quốc gia với số vốn là 310 tỷ đồng. Bộ Tài chính đã có Tờ trình Chính phủ về việc bổ sung ngân sách Trung ương cho các địa phương để thực hiện Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm, trường quốc doanh; trong đó đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội tập trung nguồn lực để thực hiện Đề án để đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn được phân bổ và khả năng giải ngân của các địa phương.

- **Nguồn nhân lực:** Tiếp tục triển khai có hiệu quả nền tảng giáo dục trực tuyến (MOOC) do Bộ Công an phối hợp Đại học Bách khoa nghiên cứu với hơn 600 nghìn cán bộ, công chức của các cơ quan địa phương để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và an ninh an toàn thông tin.

2.6. Để tiếp tục thúc đẩy, triển khai thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 về Trung tâm dữ liệu quốc gia, ngày 04/9/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Chỉ thị số 32/CT-TTg về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP, hiện đang tiếp tục triển khai có hiệu quả theo 05 nhóm (pháp lý, dữ liệu, an ninh an toàn, hạ tầng và nguồn lực).

2.7. Bám sát nguyên tắc “5 vấn đề, 4 xuyên suốt, 3 giá trị, 2 nhận thức, 1 quyết tâm” để tháo gỡ 05 điểm nghẽn, Đề án 06 đã mang lại những giá trị cho người dân, doanh nghiệp và Chính phủ, cụ thể

(1) Giá trị, tiện ích mang lại cho người dân

- Công dịch vụ công quốc gia đã cung cấp 54/76 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024. Người dân có thể sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Công dịch vụ công quốc gia và Công dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương, có thể thực hiện các TTHC ở bất cứ đâu với mức phí, lệ phí ưu đãi (*63 địa phương tham mưu với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết miễn, giảm phí, lệ phí. Đặc biệt, có 04 địa phương đã áp dụng chính sách miễn 100% phí, lệ phí đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đến hết 31/12/2025* (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Thái Bình)).

Một số địa phương có những bước đột phá như: **Thành phố Hà Nội là địa phương dẫn đầu cả nước thực hiện phương án “ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính”** với hơn 600 thủ tục được thực hiện ủy quyền từ Thành phố về các sở, ngành; từ các sở, ngành về cho UBND các quận, huyện, thị xã và UBND cấp xã, thời gian ủy quyền tiếp tục tới hết năm 2025. **Tỉnh Bình Dương và Đồng Nai** đã tận dụng lại dữ liệu đất đai đã được số hóa để cắt giảm các TTHC trong lĩnh vực cư trú, người dân không cần phải đính kèm các giấy tờ chứng minh nhân thân, tình trạng hôn nhân, chỗ ở hợp pháp, tiết kiệm chi phí, thời gian, công sức đi lại cho người dân.

- Từ ngày 01/7/2024, Bộ Công an chính thức cấp thẻ căn cước/ giấy chứng nhận căn cước cho công dân dưới 14 tuổi với gần 12 triệu hồ sơ được thu nhận và được người dân hưởng ứng, đánh giá cao. Đến nay, đã cấp trên **87,7 triệu** thẻ CCCD gắn chip, thu nhận gần **81 triệu** hồ sơ định danh điện tử (*tăng 10,8 triệu tài khoản so với tháng 12/2023*) và kích hoạt gần **60 triệu** tài khoản cho người dân (*tăng 10,3 triệu tài khoản so với tháng 12/2023*). Hoàn thành cung cấp 35 tiện ích trên VNeID (*tăng 22 tiện ích so với năm 2023*), được người dân hưởng ứng sử dụng với hơn 460 triệu lượt truy cập, **đặc biệt là các tiện ích cập nhật tiện ích mua thuốc; thông báo thi hành án dân sự; trừ điểm phục hồi điểm giấy phép lái xe; dịch vụ công đăng ký xe lần đầu đối với xe nhập khẩu**, nổi bật là: ⁽¹⁾ Triển khai trên toàn quốc Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, đã tích hợp 15.547.509 thông tin công dân trên Sổ sức khỏe điện tử, người dân có thể theo dõi tình trạng sức khỏe của mình. ⁽²⁾ Triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID với 68.470 hồ sơ. TP. Hà Nội là **địa phương đầu tiên trên toàn quốc** quy định hỗ trợ 100% phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp và hỗ trợ tối đa 10 Phiếu Lý lịch tư pháp (bản giấy) cho người dân khi có đề nghị cấp trên VNeID đến hết ngày 31/12/2024.

- Thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho hơn 2,5 triệu người dân được nhận chế độ an sinh xã hội với số tiền trên 24 nghìn tỷ đồng; 78% người dân được hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội với số tiền trên 41 nghìn tỷ đồng, tiết kiệm khoảng 51 tỷ đồng chi phí đi lại cho người dân.

- **Bộ Công an** đã phối hợp Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã tích cực triển khai thu thập 547 mẫu ADN thân nhân liệt sĩ trên toàn quốc, đưa vào ngân hàng GEN, là cơ sở để so sánh, đối khớp với danh tính liệt sỹ đã được quy tập,

mở ra hy vọng đưa các liệt sỹ bị thất lạc về với người thân. Hỗ trợ xây dựng Chuyển đổi số tại Bệnh viện Bạch Mai, Chợ Rẫy thành mô hình kiểu mẫu, vươn tầm quốc tế; hỗ trợ xây dựng Bộ Y tế xây dựng Hệ thống điều phối dữ liệu y tế để tạo lập kho dữ liệu sức khỏe người Việt và trực liên tuyến dữ liệu giữa các bệnh viện, tận dụng kết quả xét nghiệm, tiết giảm chi phí khám chữa bệnh của người dân. **Bộ Giáo dục và Đào tạo** đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tạo lập 4,59 triệu học bạ số cho học sinh từ lớp 1 -4 năm học 2003 – 2004 (đạt tỷ lệ 64,74%), nhằm cắt giảm thành phần hồ sơ trong 1 số thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục.

- 63 địa phương đã đăng ký, triển khai thành công 19 mô hình điểm thúc đẩy Đề án 06 trên địa bàn, đem lại cho người dân nhiều tiện ích, điển hình như: ⁽¹⁾ Triển khai thu phí không dùng tiền mặt tại 352 điểm đỗ xe, bãi đỗ xe tĩnh, tiết kiệm cho người dân khoảng 10,2 tỷ đồng/năm. ⁽²⁾ 41/63 địa phương triển khai 280 Kiosk khám sức khỏe được đặt tại các bệnh viện trên toàn quốc; thay thế nhân viên thực hiện hướng dẫn đón tiếp, phát số, giảm thời gian và chi phí chuẩn bị các giấy tờ của người bệnh...

(2) Giá trị, tiện ích mang lại cho các tổ chức, doanh nghiệp

Đẩy mạnh ứng dụng Cơ sở dữ liệu dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực:

- Đã có 56,8 triệu hồ sơ khách hàng được đối chiếu thông tin sinh trắc học với Căn cước công dân gắn chip và qua VNeID; cung cấp giải pháp ứng dụng ứng dụng thẻ căn cước công dân gắn chip và VNeID để mở tài khoản thanh toán, xác thực giao dịch, thông tin khách hàng tại 32 tổ chức tín dụng, giúp ngành ngân hàng kiểm soát, đánh giá rủi ro khi cho vay tín chấp, xác thực chủ thẻ tham gia giao dịch ngân hàng, giảm thời gian, quy trình xác minh.

- Bộ Công an tiếp tục hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp làm sạch dữ liệu, cụ thể: ⁽¹⁾ Làm sạch 1.784.410 dữ liệu công dân có nơi đăng ký thường trú/ tạm trú không khớp với nơi đăng ký hợp đồng Điện cho Tập đoàn điện lực Việt Nam. ⁽²⁾ Làm sạch 1.473.887 dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai dịch vụ mà không cần kiểm tra, xác minh. ⁽³⁾ Làm sạch hơn 115 triệu dữ liệu thông tin thuê bao di động cho 03 nhà mạng viễn thông (Viettel, Mobifone, Vinaphone), thu về ngân sách nhà nước hơn 164,4 tỷ đồng, góp phần chuẩn hóa thông tin thuê bao di động, loại bỏ dần tình trạng “sim rác”, tội phạm lừa đảo, đe dọa, vu khống.

Triển khai đăng ký, cấp quản lý tài khoản định danh điện tử cho doanh nghiệp, tổ chức gắn với tài khoản mức độ 2 của người đại diện, giúp giao dịch minh bạch; tối ưu quy trình điện tử, tiết kiệm thời gian, công sức; đồng thời, giúp đồng bộ dữ liệu cơ quan, tổ chức trên cả nước giúp tăng cường hiệu quả quản lý và điều hành, rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục hành chính.

(3) Giá trị, tiện ích mang lại cho Chính phủ và cơ quan quản lý nhà nước

- Kết quả thu thuế từ các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử tăng mạnh theo từng năm (tăng 33 nghìn tỷ đồng so với năm 2023).. Bộ Tài chính đã rà soát, xử lý vi phạm đối với hơn 22 nghìn cơ sở kinh doanh có hoạt động thương mại điện tử và thu về ngân sách nhà nước hơn 2.917,9 tỷ đồng. 90.904 doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký sử dụng hóa đơn khởi tạo từ máy

tính tiền với 1,23 tỷ hóa đơn điện tử (tăng hơn 51 nghìn cơ sở kinh doanh với 1,1 tỷ hóa đơn so với tháng 12/2023); giúp Chính phủ truy thu thuế hơn 1.900 tỷ đồng.

- Bộ Công an đã triển khai giải pháp kết hợp dịch vụ xác thực thẻ CCCD và dịch vụ eKYC chống gian lận thi cử, xác thực thông tin học sinh, người giám hộ, giáo viên, giúp các cơ sở giáo dục được làm sạch dữ liệu ngay từ gốc. Cung cấp giải pháp xác thực thí sinh thông qua thẻ CCCD trong quá trình đăng ký, thi sát hạch lái xe, góp phần giảm thiểu tình trạng tráo người, thi hộ.

- Trong năm 2024, Bộ Công an đã cung cấp số liệu công dân đến độ tuổi đi học cho Bộ Giáo dục và Đào tạo. Làm việc với Bộ Tư lệnh 86 - Bộ Quốc phòng thống nhất phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác phân bổ chỉ tiêu tham gia nghĩa vụ quân sự hàng năm. Phối hợp với Tổng cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và đầu tư phân tích, đánh giá 230 chỉ tiêu thống kê ứng với 250 loại dữ liệu cần cung cấp hiện đang quản lý của 13 bộ, ngành phục vụ công tác hoạch định chính sách. Hỗ trợ cung cấp, phân tích, đánh giá biến động dân cư (thường trú, tạm trú) trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi có yêu cầu, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh.

- Việc triển khai thành công Đề án 06 là tiền đề để xây dựng, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia trong thời gian tới, mang lại giá trị to lớn cho nhiều mặt đời sống, kinh tế, xã hội, cụ thể: *Văn minh xã hội*: ⁽¹⁾ Hình thành các dịch vụ công không sử dụng biểu mẫu, hệ thống xử lý tự động dựa trên số liệu. ⁽²⁾ Người dân được tiếp cận, quản lý, sử dụng, bảo vệ dữ liệu cá nhân dễ dàng. ⁽³⁾ Chia sẻ, điều phối dữ liệu cho các Bộ, ngành, cơ quan tổ chức phục vụ giải quyết TTHC. ⁽⁴⁾ Cung cấp hạ tầng công nghệ, dữ liệu tập trung, hiện đại, bảo mật, tránh lãng phí; *Phát triển kinh tế số*: ⁽¹⁾ Dữ liệu trở thành nhân tố sản xuất quan trọng, làm thay đổi phương thức sản xuất, tư liệu sản xuất. ⁽²⁾ Từ dữ liệu, phát triển hệ thống chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. ⁽³⁾ Hệ thống số hóa tập trung giúp các cơ quan, tổ chức đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu, giảm kinh phí, thời gian, công sức; *Phục vụ an ninh, quốc phòng, chính trị*: ⁽¹⁾ Huy động nguồn lực phục vụ khoa học công nghệ quốc phòng, đặc biệt tại các vùng chiến lược, trọng điểm. ⁽²⁾ Phân tích các dữ liệu gắn với toàn bộ hoạt động của một con người, đưa ra các dự đoán, giải pháp phòng ngừa chủ động, đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. ⁽³⁾ Hỗ trợ bầu cử các cấp; *Hợp tác quốc tế về dữ liệu*: ⁽¹⁾ Cung cấp dữ liệu mở, sản phẩm về dữ liệu trên Sàn dữ liệu phục vụ trao đổi, hợp tác quốc tế. ⁽²⁾ Cung cấp dịch vụ hạ tầng trên nền tảng điện toán đám mây cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động xử lý dữ liệu tại Việt Nam...

4. Về tồn tại, hạn chế theo 05 nhóm vấn đề

(1) *Điểm nghẽn thứ nhất về pháp lý*: Vẫn còn 04 Nghị định chưa được ban hành theo thời hạn, thuộc trách nhiệm của: Bộ Thông tin và Truyền thông (Nghị định quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Giao dịch điện tử về Cơ sở dữ liệu quốc gia, kết nối và chia sẻ dữ liệu, dữ liệu mở phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông, trong đó nghiên cứu, bổ sung nội dung sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của công dân để đăng ký

nội dung sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của công dân để đăng ký thuê bao) và Bộ Tài chính (Nghị định sửa đổi Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ).

(2) **Điểm nghẽn thứ hai về dịch vụ công trực tuyến:** Còn 22 TTHC chậm tiến độ, chưa hoàn thành tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, thuộc trách nhiệm của 11 bộ, ngành. Còn 04 bộ, ngành (Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động - Thương binh và Xã hội; Y tế) chưa hoàn thành kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Qua thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra Chính phủ xác định còn một số tồn tại: (1) **Bộ Y tế:** còn tình trạng giải quyết TTHC quá hạn quy định. Đặc biệt, có tình trạng xử lý hồ sơ kéo dài từ 2 - 4 năm, trong khi quy định là 3 ngày làm việc. (2) **Bộ Giáo dục và Đào tạo:** còn tình trạng chậm công bố TTHC, ban hành quyết định công bố các TTHC không đúng mẫu quy định.

Thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương (quy trình nội bộ) không được rà soát cắt bỏ nên vẫn yêu cầu người dân phải xuất trình nhiều loại giấy tờ, gây phiền hà cho người dân.

Đã đưa 54/76 thủ tục hành chính công thiết yếu lên môi trường điện tử, trong đó, hiện mới có 43 thủ tục hành chính được toàn trình toàn bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính của cả người dân và cán bộ, 11 thủ tục hành chính được đẩy lên toàn trình nhưng do chất lượng trực tuyến chưa tối ưu, việc thực hiện TTHC được quy định theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến nên số lượng hồ sơ thực hiện TTCH còn hạn chế. Vì vậy, các bộ, ngành, địa phương cần tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các TTCH này trên môi trường điện tử.

(3) **Điểm nghẽn thứ ba về dữ liệu:**

Tiến độ số hóa dữ liệu hộ tịch của 06 địa phương chậm tiến độ (gồm: Quảng Trị, Vĩnh Long, Quảng Ngãi, Nam Định, Quảng Nam, Kiên Giang), dẫn đến không tận dụng lại được số liệu, gây lãng phí, người dân không được hưởng những tiện ích trên môi trường điện tử. Bộ Tư pháp chưa hoàn thành làm sạch dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; phối hợp với Bộ Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát và các đơn vị liên quan đồng bộ dữ liệu về án tích, các bản án phục vụ cấp phiếu lý lịch tư pháp. 13 bộ ngành chưa hoàn thành việc đồng bộ, tích hợp dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Nghị định 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 và Luật Căn cước 2023¹.

¹ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài Chính, Bộ Y tế, Tòa án nhân dân tối cao.

Rất nhiều địa phương đã hoàn thiện hoặc số hóa và làm sạch cơ bản về dữ liệu (đất đai, hộ tịch, lao động, an sinh, y tế, giáo dục...) nhưng chưa tích hợp, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư dẫn tới nguy cơ bị “bản” gây lãng phí.

(4) *Điểm nghẽn thứ tư về kinh phí*: Còn 18 Bộ, ngành và 28 địa phương chưa có báo cáo Tổ Công tác và Bộ Tài chính về phương án bố trí kinh phí triển khai Đề án 06/CP năm 2025 để tập hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

5. Trong năm 2025, Bộ Chính trị đã xác định “*Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới*”. Để cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo trên, năm 2025 đòi hỏi Đề án 06 phải chuyển đổi trạng thái, làm tiền đề để xây dựng phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia phục vụ cuộc cách mạng chuyển đổi về bản chất của dữ liệu, khai phá, phát huy tiềm năng của dữ liệu, để dữ liệu thực sự trở thành tài nguyên, tư liệu sản xuất quan trọng.

Cơ quan thường trực đã xác định **05 bài học kinh nghiệm và 66 nhiệm vụ** cần tập trung triển khai trong thời gian tới trong báo cáo toàn văn, đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, đồng chí Chủ tịch UBND 63 địa phương cần quan tâm, thực hiện để tháo gỡ những điểm nghẽn, trọng tâm là những nhiệm vụ phục vụ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia, nổi bật là:

5.1. Các bộ, ngành, địa phương khắc phục **10 nhiệm vụ** chậm tiến độ theo lộ trình tại Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 31/10/2023 về Xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia, Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày và các văn bản các liên quan

5.2. Tạo lập dữ liệu phục vụ Xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia

(1) *Cơ sở dữ liệu quốc gia*: 04 đơn vị² hoàn thành việc số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia trong Quý II/2025, các đơn vị đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, phối hợp Bộ Công an đồng bộ dữ liệu về Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia trong Quý IV/2025.

(2) *Cơ sở dữ liệu chuyên ngành*: Các đơn vị xây dựng lộ trình, số hóa dữ liệu, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cập nhật đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” để đảm bảo đồng bộ dữ liệu về Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia trong quý IV/2025 (theo nội dung Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia đã xin ý kiến vs thống nhất của các bộ, ngành).

5.3. Mục tiêu số hóa, tạo lập dữ liệu: 27 đơn vị bộ, ngành, cơ quan tổ chức (với 6.496 trường thông tin cần thu thập phục vụ các mục tiêu của Trung tâm dữ liệu quốc gia) khẩn trương số hóa, tạo lập dữ liệu, duy trì dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ đồng bộ về cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia trong quý IV/2025

5.4. Triển khai 11 tiểu đề án: Các bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận các dự thảo tiểu Đề án chuyển đổi số bảo đảm kết nối với Đề án 06 do Bộ Công an chuyển theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm

² Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng

2024 tổ chức nghiên cứu, lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp vào nội dung Đề án chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương mình.

5.5. Triển khai Luật dữ liệu:

(1) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

(2) Bộ Công an:

- Tổ chức tuyên truyền Luật Dữ liệu; tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu, thực hiện thường xuyên trong năm 2025 và các năm tiếp theo

- Tham mưu xây dựng các văn bản hướng dẫn Luật dữ liệu gồm Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; Nghị định của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia; Nghị định của Chính phủ quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi theo trình tự, thủ tục rút gọn (đảm bảo đáp ứng về mặt thời gian Luật dữ liệu có hiệu lực từ ngày 01/7/2025).

- Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ trong triển khai thi hành Luật Dữ liệu; phối hợp với các đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và việc tiếp nhận, chuyển đổi, sử dụng cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia đối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

5.6. Tập trung hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra tại các Chương trình, chiến lược của Chính phủ

- Quyết định 942/QĐ-TTg, ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, để đưa Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về chỉ số phát triển Chính phủ điện tử Cần triển khai thực hiện 78 nhiệm vụ, thuộc 4 lĩnh vực về thể chế; hạ tầng viễn thông, nguồn nhân lực, dịch vụ công trực tuyến.

- Quyết định 411/QĐ-TTg, ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số, xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đến năm 2025 đạt 50% (đến nay mới đạt 5%).

5.7. Cơ chế kiểm tra, giám sát:

Thanh tra Chính phủ đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương. UBND các địa phương chỉ đạo tăng cường kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, đơn vị mình, đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06

6. Kiến nghị, đề xuất

Tổ công tác kính báo cáo và đề xuất đồng chí Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. Lựa chọn chủ đề thực hiện Đề án 06/CP năm 2025 là ***“Khai phá tiềm năng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số quốc gia”***.

2. Hợp nhất 03 Ban Chỉ đạo (*Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06*) thành 01 Ban Chỉ đạo chung, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, đảm bảo sự bao quát, sâu sát, đồng bộ trên cả 3 lĩnh vực. Đồng thời, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3. Ban Cơ yếu Chính phủ tiếp tục phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo bảo đảm cung cấp chứng thư chữ ký số đáp ứng yêu cầu sử dụng của các cơ sở giáo dục - đào tạo theo quy định; tiếp tục rà soát, tối ưu hóa quy trình cấp/thay đổi nội dung thông tin chứng thư chữ ký số và các giải pháp kỹ thuật về ký số.

4. Về triển khai Sổ sức khỏe điện tử

- Bộ Y tế có văn bản chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện ký số dữ liệu theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 4 Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 của Bộ Y tế để đảm bảo tính pháp lý của sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Bộ Công an hỗ trợ xây dựng Đề án chuyển đổi số tại Bệnh viện Bạch Mai, Chợ Rẫy thành mô hình kiểu mẫu, vươn tầm quốc tế; hỗ trợ Bộ Y tế xây dựng Hệ thống điều phối dữ liệu y tế để tạo lập kho dữ liệu sức khỏe người Việt và trực liên tuyến dữ liệu giữa các bệnh viện, phục vụ liên thông dữ liệu giữa các Bệnh viện thuộc Hà Nội, Bắc Ninh, Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Nguyên với Bệnh viện Bạch Mai và các Bệnh viện thuộc An Giang, Cần Thơ, Bình Dương với Bệnh viện Chợ Rẫy, đảm bảo cho người dân tạo lập hồ sơ sức khỏe, bệnh án điện tử, bệnh viện không giấy tờ, tận dụng kết quả chụp/ chiếu, xét nghiệm, tiết giảm chi phí khám chữa bệnh của người dân, tổng kết trong quý II/2025 và đề ra lộ trình triển khai trên toàn quốc. Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao Đến năm 2025, 100% cơ sở y tế (bao gồm cả công lập và tư nhân) và có 40 triệu lượt người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử. Sau năm 2025, mỗi người dân Việt Nam, kể cả những người chưa có thẻ Bảo hiểm y tế đều sở hữu một Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và 30% người dân khi đi khám chữa bệnh có bệnh án điện tử.

5. Để triển khai Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Bộ Công an khẩn trương đề xuất Chính phủ khẩn trương thành lập Ủy ban quốc gia về dữ liệu và ban hành Quyết định đẩy mạnh triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Đặc biệt người đứng đầu các Bộ, ngành, địa phương phải quyết tâm chính trị, quyết liệt chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu phục vụ đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Bộ Tài chính xây dựng Thông tư quy định về phí khai thác thông tin trong cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục triển khai các quy định của Luật dữ liệu, hoàn thành trước ngày 01/7/2025.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính ưu tiên tập trung bố trí nguồn vốn đảm bảo cho 02 dự án là 17,641 tỷ đồng (Trong đó dự án xây dựng: 8,724 tỷ đồng; dự án Công nghệ: 9,267 tỷ đồng).

- Văn phòng Chính phủ: ⁽¹⁾ Xây dựng tài liệu nghiệp vụ, chức năng của Cổng dịch vụ công quốc gia, chuyển Bộ Công an để thực hiện phát triển Cổng dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản 8871/VPCP-KSTT ngày 02/12/2024. ⁽²⁾ Xây dựng các yêu cầu, tính năng, chức năng của hệ thống, gửi Bộ Công an để phát triển hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 và Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024.

6. Bộ Ngoại giao: Chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Bộ Tư pháp và các đơn vị liên quan nghiên cứu giải pháp đồng bộ, kết nối dữ liệu giấy khai sinh của người Việt Nam ở nước ngoài với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cấp số định danh cho người Việt Nam ở nước ngoài. Kết nối dữ liệu của Bộ Ngoại giao, các Đại sứ quán với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất nhập cảnh phục vụ cấp hộ chiếu.

7. Bộ Công thương: Chủ trì phối hợp với Bộ Công an và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch định danh hóa chất. Ứng dụng xác thực căn cước, sinh trắc, định danh và xác thực điện tử phục vụ hoạt động quản lý thương mại điện tử.

Tổ Công tác kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Đồng chí Tổ trưởng Tổ công tác;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng chính sách xã hội;
- Ngân hàng phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Công an;
- Văn phòng Bộ Công an;
- Lưu: VT, TCT(C06-TTDLDC).



THỨ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
Trung tướng Nguyễn Văn Long

